

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LT
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2019/HS-ST
Ngày 14/8/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LT, TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Lan Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Nguyễn Thị Khánh.

- Ông Vũ Xuân Hải.

Thư ký phiên tòa: Ông Thái Hùng Dũng.

Đại diện Viện kiểm sát huyện LT, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Ông Đàm Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 08 năm 2019, tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân (TAND) huyện LT, tỉnh Hòa Bình mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 12/2019/HSST ngày 22 tháng 05 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2019/QĐXXST-HS ngày 09/7/2019 đối với bị cáo:

Họ tên: Phan Tiến S, giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 13/8/1994, tại: LT, Hòa Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú (HKTT): ĐN, ĐT, LT, Hòa Bình; Con ông: Phan Văn L, sinh năm: 1964; Con bà: Ngô Thị V, sinh năm 1964, cùng HKTT: ĐN, ĐT, LT, Hòa Bình. Vợ: Nguyễn Thị N, sinh năm 1998; HKTT: TS, KB, Hà Nam (đã ly thân). Con: Phan Bảo A, sinh năm 2016, đang do bà nội nuôi dưỡng.

Tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo hiện đang chấp hành Bản án số 65/2019/HSST ngày 29/3/2019 của TAND Quận Bắc Từ Liêm – TP Hà Nội, tại Trại tạm giam Thanh Lâm, Thanh Hóa, về hành vi: trộm cắp tài sản, với hình phạt 36 tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 18/12/2018; hành vi phạm tội bị xét xử theo Bản án số 65 được thực hiện sau hành vi bị truy tố, xét xử ngày hôm nay; bị cáo được trích xuất, có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

- Chị Trần Thị Tuyết T, sinh năm 1985 và anh Lê Thanh H, sinh năm 1982. Đều có HKTT: Số 8/14, TCV, phường 9, thành phố VT, tỉnh BRVT. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** bà Ngô Thị V, sinh năm 1964; HKTT: ĐN, ĐT, LT, Hòa Bình. **Có mặt.**

- Bà Nguyễn Thị Hoài T1, sinh năm 1953. HKTT: Thôn 2A, CN, LT, Hòa Bình. **Có mặt.**

*** Người làm chứng:**

- Phạm Văn H1; sinh năm 1998.

HKTT: Khu 10, thị trấn CN1, LT, Hòa Bình. Vắng mặt.

- Hà Tất T2; sinh năm 1997.

HKTT: Khu 4, thị trấn CN1, huyện LT, Hòa Bình. Vắng mặt.

- Ông Trần Cao B, sinh năm 1956; Vắng mặt.

HKTT: Thôn 2A, CN, LT, Hòa Bình.

- Anh Nguyễn Duy T3, sinh năm 1982; HKTT: Thôn 7, PL, LT, Hòa Bình. Vắng mặt.

- Anh Hoàng Đình H2, sinh năm 1993. HKTT: Khu 5, thị trấn CN1, LT, Hòa Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa; nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 16/02/2018 (Tức ngày mùng 1 Tết Nguyên đán 2017), anh Lê Thanh H cùng vợ là chị Trần Thị Tuyết T và một người bạn là anh Nguyễn Duy T3 đi chơi chúc Tết; khi về đến khu vực gần cổng làng văn hóa thôn 2A thì gặp một xe mô tô, màu xanh, không biển kiểm soát do Phạm Văn H1 điều khiển đi theo hướng CN1 – CN phóng nhanh, nên anh Lê Thanh H có chửi “... mẹ mày đi kiểu gì vậy”. Nghe thấy vậy, Phạm Văn H1 dừng xe lại và có lời qua tiếng lại với anh Lê Thanh H, sau đó, Phạm Văn H1 mở cốp xe lấy 01 chiếc gậy bằng kim loại màu sáng trắng, loại gậy rút 3 khúc, định đánh anh Lê Thanh H thì được anh Nguyễn Duy T3 và chị Trần Thị Tuyết T can ngăn.

Sau đó anh Lê Thanh H và anh T3 đi về phía cổng làng văn hóa thôn 2A trước, chị T đứng lại nói chuyện với H1 thì có 01 xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA VIOS màu sơn trắng, BKS: 28A - 05601 do Đặng Minh T4 điều khiển đi theo hướng từ CN1 – LT lên CN, chở Hà Tất T2 ngồi ở ghế phụ phía trước và Phan Tiến S ngồi ở hàng ghế phía sau; khi xe ô tô đi đến chỗ H1 đang đứng thì dừng lại do phát hiện ra Phạm Văn H1 là bạn quen. T2 hạ kính chắn gió phía trước bên phải của xe ô tô xuống và hỏi Phạm Văn H1 “Sao đấy?”, H1 trả lời “Đang đi chơi thì bị chửi”, T2 và S xuống xe nói chuyện với Phạm Văn H1 và hỏi “Ai chửi”, H1 chỉ tay về phía cổng làng thôn 2A nói “Bọn kia chửi”.

Đồng thời, Phạm Văn H1 cầm gậy bằng kim loại dạng gậy rút 3 khúc chạy trước, còn T2, S chạy sau về phía cổng làng văn hóa thôn 2A mục đích để đuổi đánh anh Lê Thanh H. Khi chạy qua cổng làng khoảng 5m thì Phạm Văn H1, T2, S đuổi kịp anh Lê Thanh H. S lao vào dùng tay, chân đánh anh Lê Thanh H, còn T2 lao vào đẩy anh T3 thì bị anh T3 dùng tay nắm một nhát vào phía sau vai phải; T2 quay ra dùng tay nắm vào mặt, người anh T3, sau đó S cũng lao vào cùng T2 tham gia đuổi đánh anh T3; anh T3 bỏ chạy xuống phía cuối sân bóng chuyền, S tiếp tục đuổi theo anh T3 còn T2 không đuổi nữa.

Lúc này Phạm Văn H1 xô sát với chị T, bị chị T cầm túi ni lon bên trong có 01 chai tương và 01 khoanh giò đánh, H1 rút chiếc gậy trong túi quần cầm trên tay phải vẩy mạnh cho gậy dài ra rồi vụt 01 cái trúng vai phải anh Lê Thanh H vừa quay trở lại xem vợ thế nào - đang ở vị trí đối diện với Phạm Văn H1; sau đó Phạm Văn H1 tiếp tục quay lại phía sau vụt 01 cái trúng vào vùng lưng bên sườn trái chị T đồng thời dùng chân đạp một cái vào bụng chị T, làm chị T ngã ra mép đường bê tông; tiếp đó, H1 quay lại dùng chân trái đá vào mặt anh Lê Thanh H, anh Lê Thanh H bỏ chạy; T2 chạy đến dùng tay phải nắm 02 cái vào vùng vai và cổ anh Lê Thanh H. Lúc này có ông Trần Cao B nhà ở gần đó chạy ra can ngăn thì giữa ông B và Hà Tất T2 xảy ra xô sát, vật lộn với nhau, tiếp đó được người dân ra can ngăn, H1, T2, S rời khỏi hiện trường, anh Lê Thanh H và chị Trần Thị Tuyết T được gia đình đưa đi bệnh viện cấp cứu. Đồng thời anh Lê Thanh H, chị Trần Thị Tuyết T có đơn tố giác, đề nghị Công an huyện LT giải quyết, xử lý theo quy định của pháp luật.

Quá trình xác minh, điều tra, đã xác định được hành vi của Phạm Văn H1, Hà Tất T2, Phan Tiến S.

Ngày 19/02/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT) Công an huyện LT ra Quyết định trưng cầu giám định số 09 đối với anh Nguyễn Duy T3; ngày 22/3/2018, ra Quyết định trưng cầu giám định số 13, 14 đối với thương tích của chị Trần Thị Tuyết T và anh Lê Thanh H.

Ngày 27/3/2018, Trung tâm pháp y tỉnh Hòa Bình có Bản kết luận giám định pháp y số 66/PY- GĐTT kết luận về thương tích của anh Lê Thanh H : “Chấn thương vùng đầu mặt, vai phải, bàn tay trái do vật tày tác động gây gãy xương đòn phải, gãy xương đốt II ngón 1 bàn tay trái. Hiện tại còn hạn chế vận động khớp vai phải. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Lê Thanh H do thương tích gây nên hiện tại là 12% (Mười hai phần trăm)”

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 67/PY- GĐTT kết luận về thương tích đối với chị Trần Thị Tuyết T: “Chấn thương vùng ngực trái do vật tày tác động gây gãy xương sườn 7,8 , đụng dập nhu mô phổi trái. Hiện tại còn đau ngực trái, hít thở sâu đau tăng. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của chị Trần Thị Tuyết T do thương tích gây nên hiện tại là 13% (Mười ba phần trăm)”.

Đối với anh Nguyễn Duy T3 bị Hà Tất T2 đánh bằng tay, do vết thương nhẹ, không đi điều trị ở cơ sở y tế nào nên có đơn từ chối giám định thương tích.

Quá trình điều tra trước đây, Phan Tiến S bỏ trốn. Ngày 26/11/2018, Cơ quan Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện LT ra quyết định tách vụ án hình sự số 01 đối với Phan Tiến S xử lý bằng vụ án khác.

Trong thời gian bỏ trốn, Phan Tiến S thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, ngày 18/12/2018, Phan Tiến S bị bắt khẩn cấp, tạm giữ, tạm giam theo lệnh của Công an Quận Bắc Từ Liêm; bị truy tố, xét xử và TAND Quận Bắc Từ Liêm xử phạt 36 tháng tù. Đang chấp hành án như nêu trên.

Cáo trạng số: 12/CT-VKSLT ngày 20/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện LT truy tố Phan Tiến S về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm d Khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (BLHS). Với vai trò là đồng phạm.

*** Tại phiên tòa:**

- Bị cáo Phan Tiến S thừa nhận hành vi phạm tội như nêu trên. Chiếc xe máy Wave màu xanh, bị cáo S cho H1 mượn điều khiển tại thời điểm xảy ra xô sát, gây thương tích cho anh Lê Thanh H, chị T - trong thời gian bỏ trốn, bị cáo S đã bán cho một người không quen biết để chi dùng cá nhân.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà V thừa nhận bị cáo đã có ý kiến tác động để gia đình lo tiền bồi thường cho bên bị hại tổng số 25.000.000đ.

- Bà T1 thừa nhận đã nhận đủ số tiền trên.

- Vật chứng đã xử lý trong vụ án xét xử đối với Phạm Văn H1 và Hà Tất T2.

- Đại diện VKSND trình bày bản luận tội, giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

+ Áp dụng: điểm d Khoản 3 Điều 134 về tội cố ý gây thương tích; áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo điểm b, s Khoản 1, Điều 51; áp dụng tình tiết giảm nhẹ khác theo Khoản 2 Điều 51: bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bố đẻ của bị cáo tham gia Quân đội, đã được tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang, Huân chương chiến công hạng 3; áp dụng Điều 17, 38, 58 về đồng phạm; Điều 54 cho bị cáo hưởng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng - xử phạt bị cáo S từ 24 đến 30 tháng tù. Đề nghị HĐXX tổng hợp hình phạt của hai Bản án theo quy định tại Điều 56 BLHS

+ Về trách nhiệm dân sự, đề nghị HĐXX xác nhận thỏa thuận bồi thường giữa hai bên là 25.000.000đ.

+ Án phí và quyền kháng cáo áp dụng theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo S không có ý kiến tranh luận gì với đề nghị của Viện kiểm sát; lời nói sau cùng bị cáo trình bày bản thân rất ân hận về hành vi của mình, đề nghị HĐXX xem xét, áp dụng cho bị cáo mức hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, Quyết định tố tụng: Cơ quan CSĐT Công an huyện LT, Điều tra viên; VKSND huyện LT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự (TTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Việc xét xử vắng mặt 02 người bị hại anh Lê Thanh H, chị T phù hợp với quy định tại Điều 292 – Bộ luật TTHS.

[2]. Về nội dung vụ án: Lời khai của bị cáo được kiểm chứng tại phiên tòa hôm nay thấy phù hợp lời khai của hai bị cáo Phạm Văn H1, Hà Tất T2, phù hợp với lời khai của 02 người bị hại anh Lê Thanh H, chị T, người làm chứng và kết luận giám định cùng các tài liệu có trong hồ sơ nên có đủ căn cứ khẳng định: Khoảng 21, 22 giờ ngày 16/02/2018, tại khu vực cổng làng văn hóa thôn 2A, CN, LT, Hòa Bình, vì lý do xích mích khi tham gia giao thông, anh Lê Thanh H có lời chửi Phạm Văn H1, dẫn đến Phạm Văn H1 có hành vi dùng gậy rút 3 khúc bằng kim loại, đuổi đánh gây thương tích cho anh Lê Thanh H, chị Trần Thị Tuyết T. Hà Tất T2 và Phan Tiến S là bạn của Phạm Văn H1, vì bên vực bạn nên cũng có hành vi dùng tay, chân cùng

tham gia đánh anh Lê Thanh H, chị Trần Thị Tuyết T. H1 dùng gậy rút 3 khúc bằng kim loại vút một phát trúng vào vùng vai phải của anh Lê Thanh H và vút hai phát trúng vào vùng lưng bên sườn trái chị T.

Kết quả giám định thương tích, anh Lê Thanh H tổn thương cơ thể 12% (Theo kết luận số 66/PY-GĐTT ngày 27/3/2018) và chị Trần Thị Tuyết T với tổn thương cơ thể 13% (Theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 67/PY-GĐTT ngày 27/3/2018).

[3]. Về tội danh và hình phạt: bị cáo S là người có đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý; trong vụ án này, bị cáo có hành vi cùng với Hà Tất T2 đuổi theo, dùng tay đánh anh Lê Thanh H, giúp sức cho Phạm Văn H1 dùng ống tuýp sắt đánh, gây thương tích cho 02 người là anh Lê Thanh H, chị Trần Thị Tuyết T với tổn thương cơ thể của mỗi người như nêu trên nên S phải cùng chịu trách nhiệm hình sự với vai trò đồng phạm.

VKSND huyện LT truy tố bị cáo Phan Tiến S theo điểm d Khoản 3 Điều 134 – BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án và nhân thân: Bị cáo đang chấp hành án theo Bản án của TAND Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội tuyên phạt 36 (ba mươi sáu) tháng tù giam về hành vi Trộm cắp tài sản, tại trại giam Thanh Lâm nhưng hành vi này bị cáo thực hiện sau khi phạm tội bị xét xử ngày hôm nay nên xác định bị cáo không có tiền án, tuy nhiên trong thời gian giải quyết vụ án, bị cáo bỏ trốn, phạm tội mới và hiện tại bị cáo đang phải chấp hành án nên cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân bình thường.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Đề nghị của VKSND về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, về áp dụng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng, về tổng hợp hình phạt là phù hợp.

[4]. Về trách nhiệm dân sự:

Thỏa thuận bồi thường của các bên bị cáo và bị hại là tự nguyện, không trái pháp luật, tại phiên tòa không có thay đổi gì, nên cần ghi nhận. Phù hợp với quy định tại Điều 48 – BLHS; Điều 584; Điều 585; Điều 586, Điều 587; Điều 590 - Bộ luật dân sự 2015.

[5] Về xử lý vật chứng: đã xử lý ở vụ án trước.

[6] Về án phí: bị cáo Phan Tiến S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 – Bộ luật TTHS, Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án.

Quyền kháng cáo được tuyên theo quy định tại Điều 331 – Bộ luật TTHS.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

- Tuyên bố bị cáo Phan Tiến S phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

+ Áp dụng: điểm d Khoản 3 Điều 134; điểm b, s Khoản 1, Điều 51; Khoản 2 Điều 51; Điều 17, 38, 54, 58, Điều 56 – BLHS - xử phạt bị cáo Phan Tiến S 24 (hai

mười bốn) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 36 (Ba mươi sáu) tháng tù tại bản án số 65/2019/HSST ngày 29/3/2019 của Tòa án nhân dân Quận Bắc Từ Liêm – TP Hà Nội; buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho cả hai Bản án là: 60 (Sáu mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/12/2018.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 – BLHS; Điều 584; Điều 585; Điều 586, Điều 587; Điều 590 - Bộ luật dân sự 2015; ghi nhận thỏa thuận bồi thường giữa các bên bị cáo và bị hại; cụ thể: bị cáo Phan Tiến S và gia đình đã tự nguyện bồi thường cho anh Lê Thanh H và chị Trần Thị Tuyết T 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng); bị cáo S và gia đình đã bồi thường xong.

3. Về án phí: Áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Phan Tiến S phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình để xin xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được kháng cáo tương tự về những nội dung trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình; thời hạn kháng cáo của người vắng mặt tại phiên tòa được tính từ ngày được tổng đạt hợp lệ Bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HB;
- VKSND huyện LT;
- VKSND tỉnh HB;
- Công an huyện LT; Trại giam;
- Bị cáo; Người bị hại; Người có QL.NVLQ;
- Thi hành án HS;
- Chi cục Thi hành án DS LT;
- Sở tư pháp tỉnh HB;
- UBND Xã ĐT;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Đinh Lan Hương